**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TOÁN LỚP 2B**

**Tên bài họ**c: ***Bài: SO SÁNH CÁC SỐ CÓ BA CHỮ SỐ ( TIẾT 2)***

Tuần: 26 Tiết: 127 Ngày dạy: 12/03/2025

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Hệ thống cách so sánh các số có ba chữ số. Nhận biết cách so sánh hai số: so sánh số trăm, số chục, số đơn vị.

- Xếp thứ tự các số, số bé nhất, sổ lớn nhất.

- Trao đổi với bạn khi thực hiện nhiệm vụ học tập.

- Hệ thống cách so sánh các số có ba chữ số. Nhận biết cách so sánh hai số: so sánh số trăm, số chục, số đơn vị. Xếp thứ tự các số, số bé nhất, sổ lớn nhất.

- Tự giác học tập, tham gia vào các hoạt động.

- Có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô.

- Biết thu nhận thông tin từ tình huống, nhận ra những vấn đề đơn giản và giải quyết được vấn đề.

- Thật thà, ngay thẳng trong việc học tập và làm bài.

- Chăm học, chăm làm, tích cực tham gia các hoạt động học tập.

- Có trách nhiệm tham gia tốt các hoạt động học tập, hoàn thành nhiệm vụ được giao, làm bài tập đầy đủ.

\* Tích hợp: Toán học và cuộc sống, Tự nhiên và Xã hội.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- GV: 3 thẻ trăm, 10 thanh chục và 20 khối lập phương, máy tính.

- HS: 2 thẻ trăm, 5 thanh chục và 5 khối lập phương, PBT.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’** | **1. Hoạt động 1: Mở đầu:**  - Giáo viên yêu cầu học sinh tìm số lớn nhất trong các số:  a) 128, 135, 210  b) 345, 127, 439  c) 253, 145, 370  - GV nhận xét chung. | ***- HS viết các số lớn nhất của 3 dãy số vào bảng con***  ***-Lắng nghe*** |
| **20’** | **2. Hoạt động 2: Luyện tập**  + Bài 1: Điền dấu >,=,<  a) 500 …. 700 ; 100 …. 110  180 …. 160 ; 150 …. 100 + 50  b) 371 …. 374 ; 455 …. 461  907 …. 903 ; 264 …. 270  273 …. 195 ; 659 …. 700  - GV mời HS đọc yêu cầu bài tập 1.  - Tổ chức cho HS làm bài vào PBT. HS làm bài xong chia sẻ kết quả bài làm trong nhóm đôi.  - GV mời 1 HS lên bảng sửa bài (Khi sửa bài, GV khuyến khích HS giải thích khái quát vềcách so sánh số)  - Lớp đối chiếu đáp án – Nhận xét, tuyên dương… | - Cá nhân HS đọc yêu cầu  - HS làm bài vào PBT  - Chia sẻ kết quả bài làm với bạn  - Cá nhân HS lên sửa bài |
|  | **+ Bài 2: Sắp xếp các số 370, 401, 329, 326 theo thứ tự từ lớn đến bé:**  **- GV mời HS đọc yêu cầu bài tập 2.**  **- HS làm bài vào bảng con, chia sẻ kết quả bài làm với bạn.**  **- GV mời 2 HS trình bày kết quả trước lớp**  **- GV khuyến khích HS giải thích cách so sánh để sắp xếp số - Nhận xét, tuyên dương…** | - Cá nhân HS đọc yêu cầu  - HS làm bài vào bảng con.  - Chia sẻ kết quả bài làm với bạn |
|  | **+ Bài 3: Mỗi chú thỏ có bao nhiêu củ cà rốt?**  **- GV hướng dẫn HS nắm yêu cầu bài tập 3: Mỗi con vật nói đặc điểm của một số, tuỳ theo đặc điểm của số đó, em chọn đúng bao cà rốt của từng con thỏ.**  **- GV hướng dẫn HS tìm hiểu bài:**  **+ Quan sát hình vẽ, em nhận biết điều gì? + Bài toán yêu cầu gì ?**  **- HS thực hiện nhóm đôi: Thảo luận và làm bài - HS điền kết quả vào PBT.**  **- GV tổ chức cho HS sắm vai nêu lại nội dung câu chuyện của bài tập 3.**  **- Tổng kết trò chơi – Tuyên dương…** | - HS lắng nghe GV hướng dẫn  - HS nêu: có 4 con thỏ và 4 bao cà rốt  - HS nêu: Bài toán yêu cầu tìm xem mỗi chú thỏ có bao nhiêu củ cà rốt ?  - Nhóm đôi HS thảo luận và |
|  | **+ Bài 4: Túi nào nhiều kẹo nhất, túi nào ít kẹo nhất?**  **- GV hướng dẫn HS nắm yêu cầu bài tập**  **4: Giúp HS tái hiện quan hệ thứ tự của các số trên tia sổ: Trên tia số, số bên trái bé hơn số bên phải; số bên phải lớn hơn số bên trái.**  **- Tổ chức cho đôi bạn thảo luận tìm kết**  **quả.**  **- GV mời 1 số nhóm nêu kết quả - Nhận xét – Tuyên dương…** | - HS lắng nghe GV hướng dẫn  yêu cầu bài tập 4  - Đôi bạn thảo luận và tìm kết quả  - 2 nhóm nêu kết quả |
|  | **3. Hoạt động 3: Củng cố**  **- GV tổ chức cho HS chơi “TÌM BẠN”**  **+ GV cho HS viết một số bất kì (trong phạm vi 1000) vào bảng con.**  **+ GV viết một số lên bảng, ví dụ: 415.**  **+ GV: “Bạn của tôi, bạn của tôi”**  **+ HS: “Là ai, là ai?”**  **+ GV: Bạn có số lớn hơn 415.**  **+ Các HS có bảng ghi số lớn hơn 415 đứng lên giơ bảng xoay một vòng tại chỗ và hô to: “Tôi đây, tôi đây.”**  **+ GV mời vài em đọc số của mình rồi so sánh. Ví dụ: Cô mời bạn A: “500 lớn hơn 415” (hoặc 415 bé hơn 500).**  **+ GV mời lớp trưởng lên điều khiển tiếp trò chơi.**  **- Tổng kết trò chơi – Tuyên dương….** | - HS tham gia chơi trò chơi Tìm bạn theo yêu cầu của GV  - HS tham gia chơi trò chơi theo yêu cầu của lớp trưởng   * Lắng nghe |

IV. Điều chỉnh bổ sung sau tiết dạy